

Số: /YTNH-KD

Đông Ninh Hòa, ngày 14 tháng 7 năm 2026

V/v thông báo mời chào giá

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Mua sắm Hóa chất, Sinh phẩm, Vật tư y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: DS. Đỗ Hữu Thành - Trưởng Khoa Dược-Vật tư, thiết bị y tế.
- SĐT: 0935.530.355 hoặc 0905.259.581
- Địa chỉ email: khoaduocbvnd@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận báo giá trực tiếp hoặc gửi thư tại địa chỉ: Khoa Dược-Vật tư, thiết bị y tế, Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa. Địa chỉ: Phú Thọ 2, Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 14h ngày 14 tháng 7 năm 2026 đến trước 17h ngày 24 tháng 7 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2026.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Danh mục hàng hóa (theo Phụ lục đính kèm).

2. Báo giá hợp lệ:

Báo giá ghi rõ đơn vị và đóng dấu, giá đã bao gồm thuế và chi vận chuyển, giao nhận, bảo hành và các chi phí khác (nếu có).

3. Đồng tiền chào giá: Việt Nam đồng.

4. Địa điểm giao hàng:

Khoa Dược-Vật tư, thiết bị y tế, Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa. Địa chỉ: Phú Thọ 2, Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa.

Đề nghị quý công ty làm báo giá theo mẫu đính kèm.

Rất mong quý công ty quan tâm tham dự.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy TTYT (VBĐT);
- BGĐ TTYT (VBĐT);
- Phòng TCKT (VBĐT);
- Trang web: <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
- Trang Web: <https://ytnh.com.vn/>;
- Lưu: VT, K.D.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tiến Khoa

Mẫu báo giá

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa:

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách	HSX - NSX	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1								
2								
n	...							

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm. ..*[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Phụ lục: DANH MỤC HÀNG HÓA

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
I. HÓA CHẤT SỬ DỤNG CHO MÁY XÉT NGHIỆM TỰ ĐỘNG ERRBA, MODEL XL 200				
1	Hóa chất định lượng Creatinin	Sử dụng máy xét nghiệm sinh hóa tự động Errba, Model XL 200. Quy cách: R1:5 X 44 ml, R2:5 X 11ml, Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO, CE, FDA, TCCS.	Hộp	30
2	Hóa chất định lượng HDL	Sử dụng máy xét nghiệm sinh hóa tự động Errba, Model XL 200. Quy cách: R1:2 X 44 ml, R2:2 x 11 ml, Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO, CE, FDA, TCCS.	Hộp	70
3	Hóa chất định lượng Cholesterol	Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Errba, Model XL 200. Quy cách: 10 x 44ml, Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO, CE, FDA, TCCS.	Hộp	20
4	Hóa chất định lượng Triglycerid	Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Errba, Model XL 200. Quy cách: 10 x 44ml, Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO, CE, FDA, TCCS.	Hộp	20
5	Hóa chất định lượng Glucose	Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Errba, Model XL 200. Quy cách: 10 x 44ml, Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO, CE, FDA, TCCS.	Hộp	20
II. SINH PHẨM – VẬT TƯ Y TẾ				
1	Test HBsAg	Phát hiện kháng nguyên bề mặt HBsAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương. Độ nhạy: 100%, Độ đặc hiệu: 100%. Thành phần kit thử: miếng hấp thụ, màng nitrocellulose, miếng liên hợp và miếng mẫu. Vạch kết quả: protein kháng HbsAg. Vạch chứng: IgG kháng chuột/thỏ. Thể tích mẫu sử dụng là 60µl, Bảo quản: Nhiệt độ thường. Ngưỡng phát hiện: 0,5 ng/ml. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE, FDA, TCCS.	Test	20.000
2	Khẩu trang	Chất liệu: vải PP không dệt. Có thanh nẹp mũi. Đặc điểm: 3 lớp: Lớp 1: Vải không dệt PP Spunbond trắng; Lớp 2: Vải không dệt PP Spunbond xanh; Lớp giữa: Giấy lọc. Dây thun mềm, đeo tai. Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO, CE, FDA, TCCS.	Cái	3.000
3	Mỏ vệt nhựa	Vật liệu: Nhựa PP (Polypropylene) nguyên sinh y tế, có độ cứng và độ đàn hồi tốt, bề mặt trơn láng, không gây tổn thương niêm mạc. Sản phẩm được đóng gói từng cái riêng biệt, tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O), không chứa độc tố, không gây sốt và hóa chất độc hại. Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO, CE, FDA, TCCS.	Cái	500

